

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN**



**BÀI DỰ THI**

**“ VIẾT VỀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG THÂN YÊU”**

**HỌ VÀ TÊN: TRÀ NGÔ THÙY DƯƠNG**

**LỚP : CÔNG NGHỆ SAU THU HOẠCH 2012**

*Nha Trang, tháng 8 năm 2014*

Trong mỗi chúng ta, ai có lẽ cũng có một, hai, ba hoặc bốn, năm... mái trường để làm nơi chất chứa kỉ niệm, hoài bảo và mơ ước, tuy nhiên cũng có những người, với họ mái trường là một khác khao. Riêng tôi, tôi tự thấy mình thật may mắn và hạnh phúc bởi tôi có đến bốn mái trường, nơi mà tôi thường gọi là “lâu đài” để tôi chất chứa những ước mơ, hoài bảo và kỉ niệm. Với tôi “bốn lâu đài” đều là những thứ vô giá, nhưng “lâu đài” mà tôi đang sinh sống và học tập hiện tại là nơi để lại cho tôi nhiều ấn tượng và cảm xúc nhất. Đó chính là “lâu đài” Đại học Nha Trang.

Tôi đặt chân tới cổng trường lần đầu tiên vào một buổi chiều cuối hè, khi những sợi nắng vàng của buổi hoàng hôn đã dần tắt bóng nhường chỗ cho bóng đêm bao phủ. Khi tôi vừa rời khỏi yên xe của chú xe thô bước xuống, ngơ ngác nhìn cổng trường mở rộng. Cổng trường giản dị, hơi thấp và không rộng lắm, gồm hai cánh cửa sắt, phía trên là bảng hiệu “Trường đại học Nha Trang” và câu khẩu hiệu “Rừng vàng, biển bạc là của ta, do nhân dân ta làm chủ”, có lẽ cái cổng trường còn không “hoành tráng” bằng cái cổng trường cấp ba của tôi. Tôi thầm nghĩ “Ồ trường Đại học mà sao cổng trường đơn giản vậy, trước khi vào đây tôi nghĩ nó phải hoành tráng lắm chứ. Thôi rồi có lẽ trường mình thuộc dạng đơn sơ và cổ kính rồi đây”. Đó là tất cả những ấn tượng đầu tiên của tôi về nơi này, nói đúng ra là hơi hơi thất vọng một tí.

Tôi được nhóm anh chị tình nguyện viên đón tiếp nhiệt tình ngay tại đầu cổng, người xách túi, người xách ba lô hành lý, thả cho tôi tự do mặc sức ngơ ngác nhìn cái cổng trường. Được một lúc, cái lay lay vai của một anh tình nguyện viên kéo tôi ra khỏi mớ suy nghĩ hỗn độn và ngơ ngác. Anh và một số anh chị dắt tôi vào ký túc xá, nơi mà sau này là ngôi nhà chung của nhiều đứa sinh viên chúng tôi, nơi mà cả nhiều sinh viên chúng tôi có những người “cha chung, mẹ chung”. Trời bắt đầu tối hẳn, tất cả mọi ánh đèn bắt đầu được thấp sáng, theo bước chân của anh chị tình nguyện băng qua cánh cổng “giản dị” đang mở rộng tiến vào trong. Đoạn đường từ cổng trường vào tới ký túc xá K3 cũng chẳng có gì tạo ấn tượng để kéo cái cảm giác thất vọng của tôi lên một tí. Có một tòa nhà hai tầng (bây giờ là K8) và hai dãy ký túc xá liền nhau, hết, tôi chỉ nhìn thấy được từng đó.

Phải đi một đoạn đường khá xa, giờ phải leo lên bốn tầng cầu thang, vừa mệt, vừa đói, tôi gần như hết sức. Vào tới phòng dù cảm tưởng không còn chút sức lực nào, nhưng tôi phải cố gắng loay hoay dọn dẹp giường ngủ của mình, tắm rửa, ăn uống. Chưa tới mười lăm phút sau khi ăn uống tôi đã say giấc nồng, trong giấc ngủ say sưa ấy tôi vẫn nghĩ trường tôi có lẽ đơn sơ và giản dị lắm đây.

Khi mọi người đang còn vướng vào những giấc mơ của mình, tôi đã tỉnh dậy, mạnh dạng mở cửa phòng để đón lấy một chút không khí buổi sáng ở nơi mới mẻ này. Khung cảnh hiện ra trước mắt tôi hoàn toàn làm tôi mê mẩn. Những tia nắng đầu ngày len lỏi xuyên qua những tán lá của hàng cây xà cừ trước khu ký túc tung tăng đùa nghịch. Gió thoảng khẽ lay động hàng xà cừ để lộ những giọt sương đêm còn đọng lên kẽ lá, không khí trong lành dễ chịu. Phóng tầm mắt xa hơn một chút, tôi nhìn thấy cả một vùng trời nước mênh mông, đó là biển, mặt biển mang trọn một màu lam biếc. Mặt trời như một quả cầu lửa dần dần thoát khỏi đường chân trời, những tia sáng đầu ngày chiếu xuyên qua mặt biển, nhảy nhót trên sóng nước hòa thành một bức tranh đầy màu sắc tuyệt đẹp. Cũng từ giây phút này sự thật vọng trong tôi dường như tan biến, tôi bắt đầu yêu mến nơi đây.

Buổi sáng hôm đó, tôi được anh chị đồng hương tình nguyện làm hướng dẫn viên dắt tôi đi thăm quan “lâu đài”. Trên mỗi bước chân, tôi đi hết ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. “Lâu đài” của tôi không đơn sơ và cổ kính như tôi nghĩ, nó quá rộng, quá đẹp và quá hiện đại. Được xây dựng trên một ngọn đồi nên từ đây tôi có thể nhìn thấy biển bao la, nhìn thấy gần như toàn bộ thành phố mà “lâu đài” đang tọa lạc. Những hàng cây xà cừ cỏ thụ rợp bóng dọc theo lối đi dẫn đến các giảng đường. Bước giữa những hàng cây rợp bóng, thỉnh thoảng lại có những chiếc lá vàng xoay xoay theo gió rơi xuống tôi cứ ngỡ mình đang là diễn viên trong một bộ phim Hàn Quốc. Không gian nơi đây thật nên thật lãng mạn và đẹp. Từ thư viện băng qua sân bóng “tình yêu”, nhà thi đấu đa năng, tôi lần lượt lướt qua các khu giảng đường. Mỗi khu giảng đường được xây dựng theo một kiểu dáng khác nhau, có khu là hình chiếc thuyền, có khu là hình xoắn ốc, cũng có những khu có kiểu dáng bình thường. Tất cả tạo cho tôi một sự thích thú đến kì lạ. Tôi đặc biệt thích khu giảng đường G5, mặc dù có kiểu dáng bình thường nhưng đây là điểm lý tưởng nhất để có thể ngắm nhìn toàn bộ thành phố. Bình thường người dân thành phố muốn

được xem toàn bộ thành phố phải bỏ ra một khoảng tiền khá khá để đi lên tầng cao của các tòa cao ốc để xem. Còn sinh viên chúng tôi chẳng cần phải mất đồng nào, chỉ cần lên giảng đường này là chúng tôi có thể ngắm nhìn toàn bộ thành phố. Trên đoạn đường từ cổng trường đi lên khu giảng đường G5, tôi còn bắt gặp khu nhà truyền thống của trường. Nơi đây cất chứa toàn bộ hình ảnh về lịch sử hình thành và phát triển của trường, những mốc son lịch sử mà thầy và trò của trường đã trải qua, là niềm tự hào của thầy và trò của trường đại học Nha Trang.

Trải qua những ngày tháng sinh sống và học tập tại đây, tình cảm tôi dành cho nơi này ngày một sâu đậm và nồng ấm. Tôi không những yêu những con đường mà tôi đã nán lại bao lần để đi bộ, đếm mỗi cả chân những đóm nắng lung linh xuyên qua từng kẽ lá, tôi còn yêu những con người thân thiện nơi đây. Tôi yêu thầy cô hiền lành, tận tụy, tôi yêu những người “cha chung, mẹ chung” ân cần, nhiệt huyết, tôi yêu những đứa bạn tinh nghịch, hài hước, tôi yêu tất cả những gì thuộc về nơi đây. Đó là tất cả cảm nhận của tôi về “lâu đài” này, mái trường đại học Nha Trang thân yêu!